

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST

Ngày 16-02-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Cao Thắng;

2. Ông Nguyễn Thoại.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023, đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Anh T**; sinh ngày: 28/7/1992 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: lớp 09/12; nghề nghiệp: thợ xây; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Trọng L, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1962; hiện trú tại: xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 thì chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt.

2. **Lê Thanh Q**; sinh ngày: 23/7/1989 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: thợ xây; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Lê Thanh B, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965; hiện trú tại: xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con; có

vợ: Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 thì chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Lê Đức V; ĐKKH thường trú: Số nhà 47/94 D, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú tại: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2022, Hoàng Anh T rủ Lê Thanh Q góp tiền mua ma túy về sử dụng thì Q đồng ý. T góp 300.000 đồng, Q góp 200.000 đồng. Sau đó cả hai đi bộ đến khu vực Tịnh xá Ngọc Hà (thuộc khu phố Tây Trì, Phường 1, thành phố Đông Hà) tìm gặp nam thanh niên tên T1 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua được 13 viên ma túy hồng phiên với giá 500.000 đồng (*số ma túy trên được đựng trong 01 mảnh ni long có quấn băng keo và gói trong 1 mảnh giấy lịch*). Sau khi có ma túy, T cất giấu tại tay trái rồi cùng Q đi bộ về khu lán trại thì công công trình khu dân cư mới công viên Fidel nơi Q làm việc tại khu phố 4, Phường 1, thành phố Đông Hà. Đến 21 giờ, T và Q gặp Lê Đức V là công nhân xây dựng đang ở lán, Q rủ V cùng sử dụng ma túy cùng với Q và T thì V đồng ý; T cũng đồng ý cho V sử dụng ma túy. Q lấy chai nước là dụng cụ đã có sẵn trước đó, còn T làm giấy kềm. Sau khi làm dụng cụ xong, T lấy ma túy để sử dụng. T sử dụng đầu tiên, rồi đến Q và sau cùng là V, cả ba người vừa mới sử dụng hết 02 viên thì bị Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

**Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:**

+ 01 mảnh ni long màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY;

+ 01 mảnh giấy lịch bên trong chứa 01 đoạn băng keo màu đen, bên trong đoạn băng keo là 01 mảnh ni long bên trong có 09 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY;

+ 01 bật lửa gas màu đỏ;

+ 01 chai nhựa trong suốt cao khoảng 21cm, cách đáy chai 6,5cm có cắm 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng;

+ 01 mảnh giấy kềm bị cháy xém.

- Tại bản Kết luận giám định số 1002/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 11 viên nén gửi đến giám định có khối lượng 1,1377 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐH ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Hoàng Anh T và Lê Thanh Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh T và Lê Thanh Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; áp dụng Khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 26 tháng đến 29 tháng tù; bị cáo Lê Thanh Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu **PS3 2117388**; 01 chai nhựa trong suốt cao khoảng 21cm; 01 mảnh giấy lịch màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen; 02 mảnh ni lon và 01 bật lửa gas màu đỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu PS2 2018858. Tịch thu và sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Anh T và Lê Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Anh T và Lê Thanh Q góp tiền mua

ma túy để sử dụng. T góp 300.000 đồng, Q góp 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T và Q trở về khu lán trại của Q và công nhân thi công công trình khu dân cư mới ở công viên Fidel (*thuộc Khu phố 4, Phường 1, thành phố Đông Hà*). Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/9/2022, Lê Thanh Q đã có hành vi rủ Lê Đức V sử dụng trái phép chất ma túy thì V đồng ý. Hoàng Anh T cũng đồng ý để cho V cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Lê Thanh Q và Hoàng Anh T chủ động cung cấp trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine và chuẩn bị công cụ, phương tiện để Lê Đức V sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang Hoàng Anh T, Lê Thanh Q và Lê Đức V đang sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với người sử dụng ma túy vào lúc 21 giờ 30 phút và 22 giờ 00' ngày 13/9/2022 của Hoàng Anh T, Lê Thanh Q và Lê Đức V đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

- Tại Bản kết luận giám định số 1002/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 11 viên nén gửi đến giám định có khối lượng 1,1377 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/5/2022 của Chính phủ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Thanh Q và Hoàng Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ hai năm đến bảy năm*.

[3] Xét về tính chất hành vi, vị trí vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng với tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau, không có sự cấu kết chặt chẽ khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Thanh Q đề xuất cho Lê Đức V sử dụng trái phép chất ma túy trước nên là người khởi xướng. Hoàng Anh T khi nghe Q đặt vấn đề rủ V cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì không can ngăn mà đồng ý ngay. Nên, xác định vai trò của bị cáo Q cao hơn bị cáo T nhưng không đáng kể.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, không những xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, là nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử các bị cáo nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về T1 tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình Lê Thanh Q khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bố tàn tật, mẹ ốm đau, bị cáo còn phải nuôi con nhỏ; Hoàng Anh T đã có thời gian tham gia trong quân đội tại Kho 710, Cục kỹ thuật, Quân chủng Hải quân; trong quá trình sinh hoạt, cư trú ở địa phương đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thể dục, thể thao, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vạn Trạch tặng giấy khen, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Hoàng Anh T, Lê Thanh Q khai mua ma túy của một người thanh niên tên T1. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của Lê Đức V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã ra Quyết định xử phạm vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[5]*Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: Ma túy là vật cấm lưu hành, bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu **PS3 2117388**; 01 chai nhựa trong suốt cao khoảng 21cm; 01 mảnh giấy lịch màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen; 02 mảnh ni lon và 01 bật lửa gas màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS2 2018858 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng đang lưu hành là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước;

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo **Lê Thanh Q** và **Hoàng Anh T** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Lê Thanh Q: 29 (Hai mươi chín)** tháng tù.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Hoàng Anh T: 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ 13/9/2022.

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: Căn cứ vào Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

+ Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu **PS2 2018858**).

+ Tịch thu và tiêu hủy: Sổ ma túy và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy kèm bị cháy xém (được niêm phong trong phong bì ký hiệu **PS3 2117388**); 01 chai nhựa trong suốt cao khoảng 21cm; 01 mảnh giấy lịch màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen; 02 mảnh ni lon và 01 bật lửa gas màu đỏ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu **PS2 2018858**).

*(Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 01/02/2023).*

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Q Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Q Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Xuân Hương**